

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

| | |
|----------------------|---|
| E-ĐKC 1.3 | Chủ đầu tư: Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần-Kỹ thuật |
| E-ĐKC 1.5 | Địa điểm cung cấp dịch vụ: Các tỉnh thuộc địa bàn quân khu 2 |
| E-ĐKC 1.11 | Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>]. |
| E-ĐKC 2.2 (i) | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác); 2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (nếu có); 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. E-ĐKCT của hợp đồng; 5. E-ĐKC của hợp đồng; 6. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của nhà thầu trúng thầu (nếu có); 7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có). |
| E-ĐKC 4.1 | Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần-Kỹ thuật. Địa chỉ: Số 5, Nguyễn Tri Phương, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 069536831. Fax: không. Địa chỉ email: không. |
| E-ĐKC 5.2 | - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi thanh lý hợp đồng. |
| E-ĐKC 5.4 | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Đến khi thanh lý Hợp đồng |
| E-ĐKC 6.1 | Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng |

| | |
|-------------------|--|
| E-ĐKC 6.2 | Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: Không áp dụng |
| E-ĐKC 6.4 | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không. |
| E-ĐKC 10.1 | Loại hợp đồng: Trọn gói |
| E-ĐKC 10.2 | Giá hợp đồng: Cố định |
| E-ĐKC 11 | Điều chỉnh thuế: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng. |
| E-ĐKC 12.1 | Tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực và Nhà thầu xuất trình bảo lãnh tiền tạm ứng theo Mẫu số 16, Phần 4. |
| E-ĐKC 13.1 | Phương thức thanh toán: Chuyển khoản |
| E-ĐKC 13.2 | Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng. |
| E-ĐKC 15 | <p><i>Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</i></p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 10%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 10 % chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> |

| | |
|----------------------|--|
| | <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau: Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</p> |
| E-ĐKC 17.1(c) | Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: là phụ lục kèm theo hợp đồng |
| E-ĐKC 17.4 | Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % <i>[nêu tỷ lệ thanh toán, thường không quá 50%]</i> giá trị giảm giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 18 (e) | Các trường hợp khác: Không |
| E-ĐKC 20.1 | <p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Tiến độ thực hiện và chất lượng sản phẩm.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: 10 ngày</p> |
| E-ĐKC 21.2 | Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 05 ngày |
| E-ĐKC 22.2 | <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: 10 ngày - Giải quyết tranh chấp: 20 ngày |